

Số: 1143/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 05 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tư pháp/ UBND cấp huyện/ UBND cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1064/TTr-STP ngày 28 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ



giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tư pháp/ UBND cấp huyện/ UBND cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2445/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tư pháp/ UBND cấp huyện/ UBND cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *!.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Cổng Dịch vụ công tỉnh;
- LĐVP, CVNC, TTPVHCC;
- Lưu: VT, hvathien.



!.
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Nhân

DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP/ UBND CẤP HUYỆN/ UBND CẤP XÃ ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG

(Kèm theo Quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

**PHẦN I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Ghi chú
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI SỞ TƯ PHÁP		
I. LĨNH VỰC: HỘ TỊCH		
01	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch (Thủ tục hành chính thực hiện tại Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch)	
II. LĨNH VỰC: NUÔI CON NUÔI		
01	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng	
02	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha đẻ, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi	
03	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	
04	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	
05	Xác nhận công dân Việt Nam thường trú khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	
III. LĨNH VỰC: QUỐC TỊCH		
01	Cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	
02	Cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	
03	Nhập quốc tịch Việt Nam	
04	Trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	

05	Thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước	
IV. LĨNH VỰC: LÝ LỊCH TƯ PHÁP		
01	Cấp Phiếu Lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	
02	Cấp Phiếu Lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam)	
03	Cấp Phiếu Lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	
V. LĨNH VỰC: BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC		
01	Xác định cơ quan giải quyết bồi thường	
02	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	
03	Phục hồi danh dự	
VI. LĨNH VỰC: TRỢ GIÚP PHÁP LÝ		
01	Lựa chọn, ký hợp đồng với Tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	
02	Cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	
03	Chấm dứt đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	
04	Đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	
05	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	
VII. LĨNH VỰC: LUẬT SƯ		
01	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	
02	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	
03	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	
04	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	
05	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	

06	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	
07	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	
08	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	
09	Hợp nhất công ty luật	
10	Sáp nhập công ty luật	
11	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	
12	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	
13	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	
14	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	
VIII. LĨNH VỰC: CÔNG CHỨNG		
01	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	
02	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	
03	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
04	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
05	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	
06	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	
07	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	
08	Cấp lại Thẻ công chứng viên	
09	Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên trường hợp công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng	

01	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	
02	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	
03	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	
04	Cấp Thẻ tư vấn viên pháp luật	
05	Thu hồi Thẻ tư vấn viên pháp luật	
06	Cấp lại Thẻ tư vấn viên pháp luật	
XI. LĨNH VỰC: ĐẤU GIÁ TÀI SẢN		
01	Cấp Thẻ đấu giá viên	
02	Cấp lại Thẻ đấu giá viên	
03	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	
04	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	
05	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	
06	Đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	
07	Phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	
08	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá tài sản	
XII. LĨNH VỰC : QUẢN TÀI VIÊN		
01	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	
02	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	
03	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	
04	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	
05	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	
XIII. LĨNH VỰC: THỪA PHÁT LẠI		

KIỂM GIẤY

01	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại	
02	Thay đổi nơi tập sự hành nghề Thừa phát lại	
03	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ Thừa phát lại	
04	Cấp lại Thẻ Thừa phát lại	
05	Thành lập Văn phòng Thừa phát lại	
06	Đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	
07	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại	
08	Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	
09	Đăng ký hoạt động sau khi chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	
10	Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	
11	Đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	
12	Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	
13	Đăng ký hoạt động sau khi chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	
XIV. LĨNH VỰC: TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI		
01	Đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	
02	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	
03	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
04	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
05	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại	



	Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác	
06	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
XV. LĨNH VỰC: HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI		
01	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	
02	Đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hoà giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
03	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	
04	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	
05	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	
06	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	
07	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
08	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	
09	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài	
B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI UBND CẤP HUYỆN		

I. LĨNH VỰC: HỘ TỊCH		
01	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch (<i>Thủ tục hành chính thực hiện tại cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch</i>)	
02	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	
03	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	
04	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	
05	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	
06	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	
07	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	
08	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	
09	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	
10	Ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
11	Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
12	Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; khai tử; thay đổi hộ tịch)	
13	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	
14	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	
15	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	
16	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	
II. LĨNH VỰC: NUÔI CON NUÔI		
01	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
III. LĨNH VỰC: CHỨNG THỰC		
01	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ	

	chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	
02	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	
03	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	
04	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	
05	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	
06	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	
07	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	
08	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật	
09	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản	
10	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản	
11	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản	
IV. LĨNH VỰC: BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC		
01	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	
02	Phục hồi danh dự	
C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI UBND CẤP XÃ		
I. LĨNH VỰC: HỘ TỊCH		
01	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch (<i>thủ tục hành chính thực hiện tại cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch</i>)	
02	Đăng ký khai sinh	
03	Đăng ký kết hôn	

04	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	
05	Đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	
06	Đăng ký khai tử	
37	Đăng ký khai sinh lưu động	
08	Đăng ký kết hôn lưu động	
09	Đăng ký khai tử lưu động	
10	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
11	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
12	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
13	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
14	Đăng ký giám hộ	
15	Đăng ký chấm dứt giám hộ	
16	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	
17	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	
18	Đăng ký lại khai sinh	
19	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	
20	Đăng ký lại kết hôn	
21	Đăng ký lại khai tử	
22	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	
23	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	
24	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí	
II. LĨNH VỰC: NUÔI CON NUÔI		
01	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	



02	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	
03	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	
III. LĨNH VỰC: CHỨNG THỰC		
01	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	
02	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	
03	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	
04	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	
05	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	
06	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở	
07	Chứng thực di chúc	
08	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	
09	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	
10	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	
IV. LĨNH VỰC: BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC		
01	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	
V. LĨNH VỰC: HÒA GIẢI CƠ SỞ		
01	Hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	
02	Công nhận hòa giải viên	
03	Công nhận tổ trưởng tổ hòa giải	
04	Thôi làm hòa giải viên	



05	Thanh toán thù lao cho hòa giải viên	
VI. LĨNH VỰC: PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT		
01	Công nhận tuyên truyền viên pháp luật	
02	Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật	

